

# Strike Price là gì? Giao dịch giá thực hiện cần lưu ý gì?

Rất ít nhà giao dịch trên thị trường hiểu được **Strike Price là gì** cũng như biết được ứng dụng của nó trên thị trường tài chính. Hiểu một cách đơn giản thì Strike Price là mức giá cụ thể của những sản phẩm phái sinh và cho biết quyền chọn mua và quyền chọn bán. Đọc ngay bài viết này của Forex Dictionary để hiểu hơn về thuật ngữ Strike Price nhé!

## Strike Price là gì?

### Khái niệm

Đầu tiên, chúng ta cần phải làm rõ **Strike Price là gì** trước khi tìm hiểu kỹ về ứng dụng của nó trên thị trường giao dịch. Được biết, Strike Price hay còn được gọi là giá thực hiện/ exercise price là mức giá đã được xác định trước đó. Tại đây, những hợp đồng phái sinh có thể được lựa chọn Mua hoặc Bán khi thực hiện giao dịch.

- Đối với quyền chọn mua: Mức giá thiết lập này chính là mức giá của chứng khoán mà người nắm giữ hợp đồng có thể mua.
- Đối với quyền chọn bán: Đây là mức giá chứng khoán có thể được bán.

### Tìm hiểu chi tiết về giá thực hiện (Strike Price)

Giá thực hiện (Strike Price) được sử dụng để giao dịch với các công cụ phái sinh (chủ yếu là giao dịch quyền chọn). Được biết, công cụ phái sinh là các sản phẩm tài chính, có giá trị được xác định bởi một tài sản làm cơ sở. Trong giao dịch phái sinh thì Strike Price là yếu tố chính của quyền chọn Bán/ Mua.

Người mua quyền chọn mua sẽ có quyền mua chứng khoán với mức giá đã được thiết lập trước đó trên hợp đồng mà không phụ thuộc vào mức giá hiện tại. Đối với những người mua quyền chọn mua, có thể lựa chọn mua hoặc không mua, dựa vào quyết định cá nhân và không bắt buộc. Ở trong trường hợp đối lập, người mua quyền chọn bán sẽ có quyền bán chứng khoán sau này với giá xác định trước ( giá thực hiện)

Giá thực hiện được hiểu là khía cạnh quan trọng, quyết định giá trị của quyền chọn. Strike Price được thiết lập ngay khi hợp đồng được tạo ra. Đồng thời, nó cũng thông báo cho các nhà đầu tư biết được mức giá mà tài sản là cơ sở của quyền chọn phải đạt được trước khi quyền chọn có lợi nhuận ( in the money).

Sự chênh lệch giữa mức giá chứng khoán cơ sở và giá thực hiện là yếu tố quyết định giá trị của quyền chọn. Đối với người mua quyền chọn mua, chắc chắn sẽ không thực hiện

giao dịch khi Strike Price cao hơn giá của chứng khoán cơ sở. Bởi vì điều này cho thấy một sự thua lỗ ( out of the money).

Theo như trường hợp trên, quyền chọn này không có intrinsic value ( giá trị nội tại). Tuy vậy, quyền chọn vẫn có được giá trị thông qua độ dao động cùng thời gian còn lại trước thời điểm đáo hạn ( được gọi là giá trị thời gian).

Hai khía cạnh này có thể giúp làm cho quyền chọn có lợi nhuận trong tương lai gần. Trong trường hợp giá trị của chứng khoán đang được giao dịch cao hơn giá thực hiện thì nó có giá trị intrinsic value ( giá trị nội tại) và có lợi nhuận.

Ngược lại với người mua quyền chọn mua, người mua quyền chọn bán sẽ thu về lợi nhuận nếu như mức giá thực hiện cao hơn mức giá của chứng khoán cơ sở.

### **Ví dụ cụ thể đối với Strike Price**

Ở đây, chúng ta có hai hợp đồng quyền chọn giống nhau và chỉ khác biệt về mức giá thực hiện. Trong đó, một quyền chọn mua với Strike Price là 100\$ và một quyền chọn mua với Strike Price là 150\$. Được biết, giá trị của chứng khoán hiện tại là \$145.

Khi đến ngày đáo hạn, hợp đồng đầu tiên trị giá 45 đô la đồng thời cũng kiếm được 45\$ lợi nhuận vì giá của chứng khoán cao hơn 45 đô la so với giá thực hiện. Hợp đồng thứ hai sẽ đối mặt với sự thua lỗ 5\$ vì mức giá hiện tại của chứng khoán thấp hơn mức cơ sở. Chính vì vậy mà hợp đồng thứ 2 được coi là một hợp đồng không có giá trị.



*Các nhà đầu tư đã hiểu khái niệm Strike Price là gì rồi đúng không nào?*

## **Yếu tố quan trọng giúp các nhà giao dịch quyết định được mức giá thực hiện phù hợp**

Để lựa chọn được mức giá thực hiện phù hợp nhất, các nhà giao dịch nên chú ý đến những yếu tố chính sau đây:

- Có sự cân nhắc với mức giá thực hiện
- Chấp nhận được rủi ro thua lỗ
- Tỷ lệ lời lỗ
- Tình huống 1: Mua một quyền chọn mua
- Tình huống 2: Mua một quyền chọn bán
- Tình huống 3: Thực hiện quyền chọn mua có bảo hiểm.
- Chọn mức giá sai lệch.
- Tìm điểm giá cần xem xét
- Điểm mấu chốt

## **Diễn biến chính**

- Giá thực hiện của quyền chọn thể hiện giá tiền tại thời điểm mà quyền chọn bán hoặc quyền chọn mua được thực hiện.
- Một nhà đầu tư thận trọng có thể quyết định đặt lệnh mua với mức giá bằng hoặc thấp hơn giá cổ phiếu hiện tại. Trong khi các nhà giao dịch có khả năng chấp nhận rủi ro cao thường lựa chọn xu hướng đặt mức **giá thực hiện** (Strike Price) cao hơn giá trị của cổ phiếu hiện tại.
- Cũng giống như trường hợp phía trên, các nhà giao dịch thực hiện mua quyền chọn bán sẽ lựa chọn giá thực hiện bằng hoặc cao hơn so với giá cổ phiếu hiện hành.
- Nếu như đưa ra lựa chọn sai về giá thực hiện, các nhà đầu tư có thể đối mặt với sự thua lỗ. Rủi ro này càng lớn khi mà giá thực hiện lớn hơn số tiền đang có sẵn.

## **Nhà giao dịch nên có sự cân nhắc đối với mức giá thực hiện**

Đối với nội dung phần này, Forex Dictionary đưa ra ví dụ rằng bạn đang xác định được cổ phiếu mà bản thân muốn đặt giao dịch quyền chọn. Sau đó, bạn cần phải đưa ra lựa chọn sẽ lựa chọn mua một quyền chọn mua hay là thực hiện một quyền chọn mua. Đây là quyết định quan trọng, ảnh hưởng đến lợi nhuận tương lai của bạn. Chính vì vậy mà các nhà đầu tư nên cân nhắc, dựa trên hai khía cạnh chính là: mức độ chấp nhận rủi ro và mức lợi nhuận mong muốn nếu muốn thực hiện giao dịch quyền chọn một cách tối ưu.

## **Hãy sẵn sàng chấp nhận rủi ro**

Giả sử như các nhà đầu tư đang cân nhắc mua quyền chọn mua. Mức rủi ro mà bạn sẵn sàng chấp nhận sẽ xác định được lựa chọn của bạn trong 3 quyền chọn sau đây, cụ thể:

- Quyền chọn mua có lãi (ITM)
- Quyền chọn mua hòa vốn (ATM)
- Quyền chọn mua đang lỗ (OTM).

Quyền chọn ITM có độ nhạy cảm với giá cổ phiếu cao hơn. Nó còn được gọi là quyền chọn delta đối với giá trị của cổ phiếu đang được giao dịch. Nếu giá của cổ phiếu tăng lên một lượng cụ thể, quyền chọn mua ITM có thể kiếm được nhiều tiền hơn so với quyền chọn mua ATM hoặc OTM tương đương. Tuy nhiên, nếu giá cổ phiếu giảm, tỷ lệ phần trăm delta cao hơn (trong quyền chọn ITM) thì có nghĩa là nó sẽ giảm nhiều hơn so với 2 quyền chọn còn lại là ATM và OTM.

Tuy nhiên, một quyền chọn mua ITM đi có đặc điểm là sở hữu giá trị ban đầu cao hơn. Chính vì vậy mà nó an toàn hơn, tỷ lệ rủi ro tương đối thấp. Bên cạnh đó, quyền chọn mua OTM là quyền chọn mang tính rủi ro cao nhất, đặc biệt khi chúng sắp đến ngày đáo hạn. Quyền chọn sẽ được cho là vô giá trị nếu như chúng đang ở trạng thái thua lỗ trong ngày đáo hạn. Chính vì vậy, trong trường hợp thua lỗ, các nhà giao dịch cần phải nhanh chóng bán nó ra thị trường để có thể lấy về được một phần giá trị còn lại.

### **Khoản thưởng mong muốn**

Khoản thưởng rủi ro mong muốn chính là số tiền rủi ro ban đầu các nhà đầu tư muốn bỏ ra trong giao dịch cùng mức lợi nhuận kỳ vọng. Nếu như các nhà giao dịch chỉ sở hữu nguồn vốn nhỏ hay đơn giản là muốn đầu tư một ít cho quyền chọn mua của mình thì nên cân nhắc đến quyền chọn OTM.

Quyền chọn mua OTM có thể mang lại tỷ lệ phần trăm tăng cao hơn so với quyền chọn mua ITM khi giá cổ phiếu cao hơn giá trị thực hiện, tuy nhiên khả năng thành công qua quyền chọn mua OTM lại thấp hơn so với quyền chọn mua ITM.

Điều này đồng nghĩa với việc bạn sẽ có thể đầu tư với nguồn vốn nhỏ hơn khi mua quyền chọn mua OTM. Tuy nhiên, bạn hoàn toàn có thể phải đối diện với rủi ro mất trắng số tiền đầu tư ban đầu. Bởi vì như bài viết đã nói, tỷ lệ rủi ro của quyền chọn OTM lớn hơn rất nhiều so với quyền chọn mua ITM.

Bởi vì lý do này, những nhà đầu tư thận trọng sẽ yêu thích lựa chọn ATM hoặc ITM hơn so với OTM. Trong khi đó, những nhà giao dịch có khả năng chịu rủi ro cao lại thiên về xu hướng lựa chọn OTM.

### **Minh họa dễ hiểu về lựa chọn giá thực hiện**

Để hiểu sâu về giá thực hiện và chiến lược lựa chọn quyền chọn. Các nhà giao dịch xem xét các chiến lược quyền chọn cơ bản nhất của General Electric – một trong những yếu tố chính của hầu hết các nhà đầu tư Bắc Mỹ.

Giá cổ phiếu của GE đã giảm mạnh hơn 85% trong vòng 17 tháng, bắt đầu từ tháng 10 năm 2007 trước khi giảm xuống mức thấp kỷ lục 5,73 USD vào tháng 3 năm 2009 khi cuộc khủng hoảng tín dụng toàn cầu bùng phát. Bởi vì không thể bám trụ được nên không lâu sau, công ty con GE Capital chính thức sụp đổ. Sau đó, cổ phiếu có phần phục hồi ổn định nhưng tương đối chậm. Cụ thể, cổ phiếu đã tăng 33,5% trong năm 2013 và đóng cửa tại mức giá 27,20 đô la vào ngày 16/1/2014.

Giả sử các nhà đầu tư muốn giao dịch các quyền chọn vào tháng 3 năm 2014. Để đơn giản hóa quy trình, chúng tôi sẽ không xem xét giá mua-giá bán mà thay vào đó là sử dụng giá giao dịch cuối cùng của quyền chọn tháng. Giao dịch cuối cùng của quyền chọn tháng ở thời điểm này rơi vào ngày 16/1/2014.

Giá của những quyền chọn mua tháng 3/ 2014 trên GE được hiển thị trong bảng 1 và 3 bên dưới. Những dữ liệu này sẽ được sử dụng để chọn giá thực hiện cho ba chiến lược quyền chọn cơ bản:

- Mua một quyền chọn mua
- Mua quyền chọn mua
- Thực hiện quyền chọn mua có bảo hiểm.

Những quyền chọn này sẽ được sử dụng bởi hai nhà đầu tư có mức độ chấp nhận rủi ro khác nhau: Conservative Carla và Risky Rick.

***Trường hợp đầu tiên: Mua quyền chọn mua***

**Bảng 1**

### *Thông tin về các quyền chọn mua cổ phiếu GE tại thời điểm tháng 3/2014*

Trong thị trường hiện tại, GE giao dịch ở mức 27.2 đô la, Carla nghĩ rằng nó có thể tăng lên 28\$ trong khoảng thời gian tháng Ba. Liên quan đến rủi ro giảm giá, cô ấy tin rằng cổ phiếu có thể giảm xuống còn 26 đô la. Do đó, cô ấy chọn quyền chọn mua tháng 3 với giá 25 đô la (bằng tiền mặt) và sau đó trả 2,26 đô la cho quyền chọn mua của mình. Hiệu đơn giản thì \$2,26 lúc này được gọi là phí bảo hiểm hay còn gọi là giá của lựa chọn quyền mua.

Như bạn có thể thấy trong Bảng 1, quyền chọn mua này có giá trị nội tại là 2,20 đô la (nghĩa là giá cổ phiếu thấp hơn 27,20 đô la so với giá thực hiện là 25 đô la) và giá trị thời gian là 0.06\$. Đồng nghĩa là chi phí quyền chọn \$2,26 thấp hơn giá trị nội tại \$2,20.

Mặt khác, Rick phải chấp nhận rủi ro lớn hơn so với Carla. Anh ấy hy vọng có được tỷ lệ phần trăm cao hơn ngay cả khi bản thân mất toàn bộ số tiền đặt ban đầu (trong trường hợp giao dịch không thành công). Vì vậy, anh ấy chọn quyền chọn mua với giá 28 đô la và trả 0,38 đô la cho phí quyền chọn. Đây được biết là một quyền chọn mua OTM, chỉ có giá trị thời gian chứ không có giá trị nội tại.

Chi phí cho các quyền chọn mua của Carla và Rick, trong phạm vi giá của cổ phiếu GE tại thời điểm hết hạn vào tháng 3 đã được liệt kê toàn bộ trong Bảng 2. Rick đã đầu tư một khoản nhỏ là 0,38 đô la cho mỗi quyền chọn mua. Đây là rủi ro lớn nhất mà anh ấy có thể chấp nhận. Tuy nhiên, chiến lược của anh ấy chỉ có lãi và chỉ khi GE giao dịch trên 28,38 đô la (28 đô la giá thực hiện cộng với 0,38 đô la phí mua) trước ngày hết hạn của quyền chọn.

Ngược lại với Rick, Carla đầu tư số tiền cao hơn nhiều. Bên cạnh đó, cô ấy có thể thu lại một ít số tiền đầu tư của mình trong trường hợp xấu nhất là cổ phiếu giảm xuống còn 26 đô la vào thời điểm hết hạn. Rick có thể kiếm được nhiều tiền hơn Carla trên cơ sở phần trăm khi GE giao dịch ở mức cao hơn 29\$ vào thời điểm hết hạn. Ngược lại, Carla sẽ kiếm được một khoản lợi nhuận nhỏ, ngay cả trong trường hợp GE giao dịch ở mức 28\$ trở lên trước khi đến kỳ đáo hạn quyền chọn.

## Bảng 2

*Mức phí mà Rick và Carla phải chi trả cho mỗi quyền chọn mua*

Mỗi hợp đồng quyền chọn thường đại diện cho 100 cổ phiếu trên thị trường. Chi phí quyền chọn là 0.38\$ sẽ có một khoản phí total là:  $0.38 \times 100 = 38\$/$  một hợp đồng. Ví dụ như mức phí quyền chọn là 2.15\$ thì chi phí của hợp đồng 100 cổ phiếu mà người chơi cần trả là: 226\$.

Đối với quyền chọn mua, giá trị hòa vốn chính là tổng của giá thực hiện cùng với chi phí quyền chọn. Trong trường hợp của Carla, GE nên giao dịch ở mức tối thiểu là 27,26 đô la trước ngày khi đáo hạn quyền chọn để sở hữu mức giá hòa vốn. Trong trường hợp của Rick, mức giá hòa vốn sẽ cao hơn rất nhiều, ít nhất là phải chạm mức 28,38\$.

Lưu ý: Trong ví dụ trên vẫn chưa đề cập đến hoa hồng để các nhà đầu tư hiểu được quy trình mua quyền chọn một cách đơn giản nhất. Mặc dù vậy, khi thực sự giao dịch quyền chọn thì hoa hồng nên được đưa vào.

### ***Trường hợp 2: Mua quyền chọn bán***

Carla cũng như Rick đang nhìn thấy xu hướng suy giảm của GE và đang tìm cách mua quyền chọn Bán cho tháng Ba.

### **Bảng 3**

#### *Cổ phiếu GE tháng 3 năm 2014*

Carla tin rằng GE có thể hạ xuống ngưỡng giá 26 đô la vào tháng 3. Tuy nhiên, cô ấy vẫn suy nghĩ về cách cứu vãn một phần từ khoản đầu tư của mình trong trường hợp GE tăng giá mà không phải giảm. Vậy nên, cô ấy đã mua quyền chọn vào ngày 29/3 (ITM) với giá 2,19 đô la. Theo như dữ liệu của bảng 3, giá trị nội tại của cổ phiếu là 1.80\$. Con số này giải thích rằng giá cổ phiếu hiện tại cao hơn giá thực hiện 1.8\$. Giá trị thời gian là 0.39\$ cho biết giá trị nội tại thấp hơn phí quyền chọn bán 0.39\$.

Bởi vì Rick chấp nhận được rủi ro, anh ấy quyết định mua 26 đô la với giá 0,40 đô la. Đây là một quyền chọn OTM (không có giá trị nội tại, chỉ có giá trị thời gian).

Carla và Rick đưa ra các mức giá khác nhau đối với cổ phiếu GE với ngày đáo hạn quyền chọn (ngày 1/3/2014).



## Bảng 4

*Số tiền chi trả cho lựa chọn mua của Carla và Rick*

Lưu ý: Khi mua một quyền chọn bán, giá hòa vốn chính là mức chênh lệch củ giá thực hiện với chi phí quyền chọn. Trong trường hợp của Carla, GE nên giao dịch với mức cao nhất là 26,81 đô la trước ngày đáo hạn để cô ấy hòa vốn. Đối với Rick, giá trị hòa vốn sẽ thấp hơn, ở ngưỡng 25,6 đô la.

### ***Tình huống 3: Các nhà giao dịch mua quyền chọn có bảo hiểm***

Cá nhân Carla và Rick sở hữu cổ phiếu GE và muốn thực hiện quyền chọn mua đối với cổ phiếu tháng 3 để có tăng khả năng kiếm được lợi nhuận.

Những cân nhắc về Strike Price có phần khác biệt bởi vì những nhà đầu tư phải đẩy mức lợi nhuận cao nhất và hạn chế rủi ro khi bán cổ phiếu. Vậy nên, nếu như Carla thực hiện quyền chọn mua với mức giá 27\$ thì sẽ có mức phí bảo hiểm là 0.80\$. Ngược lại, giá thực hiện mà Rick lựa chọn là 28\$, phí bảo hiểm là 0.38\$.

Ví dụ rằng GE đóng cửa ở mức 26,5\$ khi quyền chọn hết hạn. Đối với trường hợp này, giá cổ phiếu hiện tại đang thấp hơn giá thực hiện cho cả hai quyền chọn của Rick cũng như của Carla. Chính vì vậy mà giá bán cổ phiếu sẽ mặc định được hiểu là Strike Price khi cả hai thực hiện quyền chọn mua. Chính vì vậy, hai người đều sẽ giữ lại số tiền bảo hiểm giao dịch của mình.

Nếu GE đóng cửa ở mức 28,5 đô la khi các quyền chọn hết hạn vào tháng 3, cổ phiếu GE của Carla sẽ bị hủy bỏ ở mức giá thực hiện là 27 đô la. Vì cô ấy đã bán cổ phiếu GE của

mình một cách hiệu quả ở mức 27 đô la, thấp hơn 1,50 đô la so với giá thị trường hiện tại là 28,50 đô la, nên khoản lỗ đáng chú ý của cô ấy trong các giao dịch quyền chọn mua bằng 0,80 đô la thấp hơn 1,50 đô la, hoặc -0,70 đô la. Đối với trường hợp của Rick, có khoản lỗ 0.38\$, nhỏ hơn 0,50 đô la, hay là -0,12\$.

### **Chọn sai giá**

Xét về khía cạnh của một nhà giao dịch thực hiện quyền chọn bán, Strike Price sai sẽ dẫn đến việc cổ phiếu cơ bản được chỉ định ở mức giá cao hơn giá thị trường hiện tại. Điều này hoàn toàn có thể xảy ra nếu cổ phiếu có sự lao dốc đột ngột hoặc là xảy ra một sự bán tháo gây tác động trực tiếp đến mức giá cổ phiếu.

Nếu các nhà đầu tư quyết định mua quyền chọn mua hoặc quyền chọn bán, việc chọn sai giá thực hiện có thể dẫn đến việc mất trắng phí bảo hiểm đã thanh toán. Trong trường hợp của người thực hiện quyền chọn mua, Strike Price sai cho quyền chọn mua có bảo hiểm có thể mang tới nhiều yếu tố không tốt.

Những nhà đầu tư mạo hiểm sẽ thích thực hiện quyền chọn mua OTM. Bởi vì chi phí của nó không cao, lợi nhuận mà các nhà đầu tư nhận được cũng tối ưu hơn so với những quyền chọn khác. Chính vì những yếu tố này mà các nhà đầu tư bất chấp việc hy sinh một khoản thu nhập từ cổ phiếu.

### **Tìm kiếm điểm giá**

Giá thực hiện là yếu tố chính để quyết định lựa chọn đó có lợi nhuận hay không? Để tính điểm giá để xem xét một cách chính xác, bạn cần phải dựa trên rất nhiều yếu tố khác nhau.

### **Khả năng biến động tiềm ẩn**

Nhiều nhà giao dịch vẫn còn chưa nắm chắc được khái niệm của biến động tiềm ẩn. Được hiểu, biến động tiềm ẩn là khả năng biến động được nhúng trong giá của quyền chọn. Khách quan mà nói thì tỷ lệ cổ phiếu càng lớn thì mức độ biến động càng cao. Hầu hết các cổ phiếu có khả năng biến động khác nhau với các mức giá thực hiện khác nhau. Điều này dễ dàng nhận thấy dựa vào số liệu trong Bảng 1 và 3.

Những nhà giao dịch lâu năm nắm bắt được biến động tiềm ẩn và sử dụng mức chênh lệch của độ biến động này để làm đầu vào chính trong những quyết định giao dịch quyền chọn của bản thân. Những nhà đầu tư non tay và chưa có quá nhiều kinh nghiệm thì không nên mạo hiểm mà chỉ nên dựa vào những nguyên tắc cơ bản để thực hiện quyền chọn.

Các nhà đầu tư không nên thực hiện các quyền chọn mua ITM hoặc là ATM có bảo hiểm với những cổ phiếu có khả năng biến động tiềm ẩn cao cùng động lực tăng mạnh.

Thường thì tỷ lệ các cổ phiếu này bị thu hồi tương đối cao. Ngoài ra, các nhà giao dịch non tay cũng cần lưu ý rằng không nên mua OTM hoặc là mua những cổ phiếu có khả năng biến động rất thấp.

### **Chuẩn bị kế hoạch dự phòng trong trường hợp xảy ra tình huống xấu nhất**

Không giống như đầu tư mua và nắm giữ thông thường, giao dịch quyền chọn yêu cầu các Traders cần phải có một cách tiếp cận thực tế hơn.

Các nhà đầu tư nên chuẩn bị sẵn một kế hoạch dự phòng cho những giao dịch quyền chọn của mình. Khi mà có sự thay đổi nhanh chóng đối với một cổ phiếu cụ thể hoặc trong thị trường rộng lớn hơn thì vẫn phải chắc chắn rằng bản thân đã có một phương án dự phòng. Thời gian suy giảm có thể nhanh chóng làm xói mòn giá trị của các vị trí quyền chọn dài hạn của các nhà giao dịch. Hãy suy nghĩ đến tiến trình việc cắt lỗ và bảo toàn khoản đầu tư của bản thân nếu mọi thứ không diễn ra như lộ trình mong muốn.

### **Điểm quan trọng**

Đối với một nhà đầu tư và một nhà giao dịch quyền chọn thì chọn giá thực hiện là một điều hoàn toàn cần thiết. Điểm mấu chốt sẽ tác động ít nhiều đến lợi nhuận của giao dịch quyền chọn. Các nhà giao dịch nên thực hiện đầy đủ các bước tính toán giá giao dịch để xác định được mức giá tối ưu nhất. Điều này sẽ nâng cao tỷ lệ thành công và giúp bạn thu về một khoản lợi nhuận tương đối cao.

Dựa trên những thông tin trên của bài viết, Forex Dictionary đã làm rõ cho bạn rằng **Strike Price là gì** cùng những nội dung liên quan đến khái niệm này. Hy vọng rằng qua bài chia sẻ này, các nhà giao dịch sẽ có cái nhìn rộng hơn về mức giá thực hiện cũng như tiếp cận gần hơn với quyền chọn mua và bán.